

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính  
giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 53/2007/NQ-CP ngày 07/11/2007 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước; Nghị quyết số 30c/2011/NQ-CP, ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ; Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 13/6/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trong tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đài PTTH Lâm Đồng, Báo Lâm Đồng;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TKCT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2887/QĐ-UBND ngày 28/12/2015  
của UBND tỉnh Lâm Đồng)*

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Mục tiêu chung:**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ và công tác cải cách hành chính (CCHC) theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Phấn đấu đến năm 2020, chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh đạt 85%.

##### **2. Mục tiêu cụ thể:**

a) Bảo đảm các quy định pháp luật được triển khai thực hiện ở địa phương có hiệu lực, hiệu quả (đạt trên 70% ý kiến đồng thuận qua khảo sát). Mức độ phù hợp, tính khả thi, tính hiệu quả của văn bản QPPL do tỉnh ban hành đạt từ 80% trở lên.

b) Đến năm 2020, bảo đảm tỷ lệ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 80%; tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế, giáo dục công đạt trên 80%.

c) Cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của 100% cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy định của cấp có thẩm quyền. Kết quả chỉ số về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện đạt trên 75%.

d) Tình giản biên chế trong giai đoạn 2015-2021 đạt mức tối thiểu 10% trở lên. Chỉ số về chất lượng thực hiện nhiệm vụ của công chức đạt trên 85%.

đ) Chỉ số về tác động của việc thực hiện các cơ chế tài chính đạt trên 85%.

e) Cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư, từng bước hiện đại hóa đáp ứng yêu cầu phục vụ nhiệm vụ, phấn đấu đến năm 2020:

- Ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh nằm trong top 10 của bảng xếp hạng toàn quốc về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Hạ tầng thông tin của tỉnh bảo đảm tham gia Chính phủ điện tử và phục vụ thông suốt ứng dụng của các cơ quan, đơn vị. Ứng dụng CNTT đồng bộ, bảo đảm hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp. 100% các cơ quan đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã sử dụng phần mềm một cửa, một cửa liên thông, các dịch vụ công cơ bản được cung cấp trực tuyến ở mức 3 và 4.

- 100% cơ quan hành chính (kể cả cấp xã) có trụ sở làm việc, phòng tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong giải quyết hồ sơ hành chính. Đồng thời mở rộng áp dụng tới các đơn vị cấp xã.

g) Chỉ số kết quả chỉ đạo, điều hành CCHC của tỉnh đạt trên 88%.

## **II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Về cải cách thể chế:**

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả việc ban hành văn bản QPPL hàng năm ở cấp tỉnh, cấp huyện. Đổi mới quy trình, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của địa phương. Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, dịch vụ.

- Tiếp tục rà soát các văn bản QPPL do Trung ương, HĐND và UBND tỉnh ban hành, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp. Cập nhật văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn trong các hoạt động xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; theo dõi thi hành pháp luật; phổ biến, quán triệt, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính:**

- Thực hiện công bố thủ tục hành chính (TTHC) theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ; tổ chức đánh giá tác động và tham vấn ý kiến đối với các quy định TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh; việc công bố TTHC phải kết hợp với việc xác định danh mục TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, Danh mục TTHC thực hiện cơ chế một cửa liên thông. Danh mục TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông phải thể hiện rõ thẩm quyền, thời gian giải quyết của từng cấp, từng ngành cho từng TTHC, tạo thuận lợi cho việc thực hiện và bảo đảm sự thống nhất, thông suốt trong toàn tỉnh. Các TTHC đã công bố có sửa đổi, bổ sung thì kịp thời cập nhật và công bố theo quy định tạo thuận lợi cho việc theo dõi, áp dụng.

- Thực hiện công khai, kịp thời, đầy đủ bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại bảng niêm yết công khai, trên trang tin điện tử của cơ quan, đơn vị và các hình thức phù hợp khác cho cá nhân, tổ chức tìm hiểu thực hiện và giám sát.

- Tiếp tục rà soát các quy định, TTHC không còn phù hợp hoặc gây khó khăn trong quá trình giải quyết, bảo đảm đơn giản, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí... cho người dân và cơ quan thực hiện.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng việc giải quyết TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước theo “Đề án đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”, trong đó tập trung:

+ Rà soát đưa tất cả các loại TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết vào thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông để đảm bảo việc tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức được thực hiện thống nhất tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

+ Rà soát xác định rõ trình tự, thủ tục giải quyết và trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân, đơn vị, đáp ứng yêu cầu quá trình phối hợp giải quyết TTHC được thực hiện chặt chẽ từ khâu hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết đến khâu trả kết quả và kiểm soát được những điểm không phù hợp trong quá trình thực hiện để kịp thời chấn chỉnh, cải tiến.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hoạt động cơ quan. Ưu tiên đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các cơ quan hành chính; gắn việc xây dựng trụ sở với đầu tư Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là các đơn vị cấp xã.

+ Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của CBCCVN trong giải quyết TTHC.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ chế giải quyết thủ tục hành chính thông qua môi trường mạng:

+ Đẩy mạnh việc ứng dụng mô hình một cửa điện tử hiện đại và dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 trở lên đảm bảo hệ thống hoạt động đồng bộ, cập nhật, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành và giao dịch của người dân, doanh nghiệp.

+ Xây dựng và hiện đại hóa các cơ sở dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, tích hợp các chương trình, cơ sở dữ liệu liên quan để phục vụ nhanh, chính xác cho việc giải quyết TTHC, nhất là quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai...

- Tiếp nhận, giải quyết kịp thời, đúng quy định các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền, trách nhiệm theo quy định.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính:**

- Tổ chức triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương (có hiệu lực từ ngày 01/01/2016) theo các Nghị định của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành chức năng.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy của các cơ quan theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 và Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ. Kịp thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn mới ban hành của Bộ, ngành Trung ương.

- Tiếp tục hoàn thiện quy chế làm việc của UBND các cấp, cải tiến chế độ làm việc, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính; xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy trình quản lý quá trình thực hiện nhiệm vụ của

từng cơ quan, đơn vị bảo đảm cho việc quản lý, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ của các đơn vị dịch vụ phục vụ sự nghiệp công; tạo điều kiện mở rộng mô hình, tổ chức, phát triển các đơn vị sự nghiệp công, đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa, nhất là trên các lĩnh vực giáo dục, y tế. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; chất lượng dịch vụ công từng bước được nâng cao.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:**

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách chế độ công vụ công chức giai đoạn 2016-2020. Trong đó tập trung thực hiện một số nội dung như: Đề án vị trí việc làm; đổi mới công tác đánh giá CBCCV; đổi mới phương thức tuyển công chức; đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ CBCC và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã...

- Nghiên cứu, ban hành quy định của UBND tỉnh cụ thể hóa Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại CBCCV, bảo đảm đúng thực chất, khách quan.

- Thực hiện việc tuyển dụng, nâng ngạch đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, chọn được người có trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm. Thực hiện việc thi cạnh tranh để bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo, quản lý theo Trung ương quy định và hướng dẫn của Trung ương.

- Trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, các cơ quan, đơn vị rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp vị trí việc làm.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCCV bằng các hình thức, nội dung phù hợp. Khuyến khích CBCCV tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ. Thực hiện có hiệu quả đề án đào tạo, nâng cao và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2015 và định hướng năm 2020. Các sở, ngành nghiên cứu xây dựng chương trình và tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho CBCCV theo ngành, lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp, kể cả trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

#### **5. Cải cách tài chính công:**

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế phân cấp ngân sách theo quy định của Trung ương. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của từng cơ quan, đơn vị để quản lý, sử dụng có hiệu quả kinh

phí quản lý hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí; công khai, minh bạch trong mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các cơ chế, chính sách đối với doanh nghiệp nhà nước; cơ chế sử dụng kinh phí nhà nước xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, thể dục, thể thao. Trong đó chú trọng nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục, đào tạo, khám, chữa bệnh.

### **6. Hiện đại hóa hành chính:**

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020; trong đó, tập trung vào những nội dung:

+ Nâng cấp, từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh.

+ Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chung của tỉnh (hệ thống hộp thư điện tử công vụ, hệ thống văn phòng điện tử, cổng thông tin điện tử của tỉnh và hệ thống phần mềm một cửa điện tử hiện đại), kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, khẩn trương xây dựng Chính phủ điện tử trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương để cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.

+ Xây dựng, mở rộng các phần mềm chuyên ngành phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp. Xây dựng, triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, đặc biệt là các cơ sở dữ liệu về dân cư, doanh nghiệp, tài nguyên môi trường ... phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên cơ sở tích hợp với các cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành và địa phương, đáp ứng yêu cầu cập nhật, tra cứu, khai thác thông tin nhanh chóng và thuận lợi.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

- Tiếp tục triển khai, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Trong đó, chú trọng việc kiểm soát sản phẩm không phù hợp và các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thực hiện công tác CCHC:**

- Xác định rõ công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt để thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các cấp, các ngành phải tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước các cấp trong công tác CCHC; Chỉ thị số 12/CT-TU ngày

03/02/2012 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2011 - 2020.

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế hoạt động, quy chế phối hợp theo hướng xác định rõ trách nhiệm tập thể, trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Gắn trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC với đánh giá CBCCVC hàng năm, bình xét, thi đua khen thưởng.

- Duy trì áp dụng, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp chỉ số theo dõi, đánh giá CCHC tại cấp Sở, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh làm chuyển biến và đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục tổ chức đánh giá, công bố chỉ số hài lòng về dịch vụ hành chính công, trong đó lựa chọn những dịch vụ mang tính bức xúc để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế cũng như đề ra những định hướng cụ thể để thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, kịp thời phát hiện và khắc phục những vấn đề bất hợp lý trong quá trình thực hiện CCHC. Thực hiện tốt hệ thống thông tin báo cáo về công tác CCHC từ xã đến tỉnh... để nắm bắt và xử lý những vướng mắc mới phát sinh.

2. Thực hiện CCHC đồng bộ ở các cấp, các ngành. Phân công cụ thể nhiệm vụ CCHC cho các Sở, ngành chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ. Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành của tỉnh;

3. Đầu tư nguồn lực thực hiện CCHC:

- Chú trọng xây dựng đội ngũ chuyên gia tham mưu các chủ trương, chính sách thực hiện CCHC ở các cấp. Xây dựng đội ngũ CBCC tham mưu CCHC và đội ngũ chuyên gia tư vấn CCHC ở cấp tỉnh.

- Hàng năm, ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã cân đối kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch CCHC của cấp mình (tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, tuyên truyền, quán triệt về CCHC; tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết,...). Các dự án, đề án đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin các Sở, ngành, địa phương được lập cùng với dự toán theo quy định gửi Sở, ngành chuyên môn thẩm định trình cấp thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

4. Tiếp tục xác định nội dung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC là khâu then chốt thực hiện thắng lợi CCHC. Có chế độ chính sách đãi ngộ CBCCVC làm công tác CCHC và xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCCVC nói chung, cũng như đội ngũ CBCC làm công tác CCHC tại các cấp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, nghiên cứu đối tượng phù hợp để có chế độ, chính sách hợp lý đối với đội ngũ CBCC làm công tác CCHC các cấp.

5. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, gắn công tác CCHC với thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động QLHCNN.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các Sở, ngành, UBND cấp huyện:**

a) Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể cải cách hành chính theo Nghị quyết 30c/2011/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 13/6/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; Chỉ thị số 12/CT-TU ngày 03/02/2012 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2011 – 2020; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 của tỉnh đến toàn thể CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Căn cứ kế hoạch này và kế hoạch hàng năm của UBND tỉnh, xây dựng kế hoạch thực hiện CCHC hàng năm để cụ thể hóa những nội dung công việc triển khai thực hiện.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC đã đề ra. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

##### **2. Sở Nội vụ:**

a) Là cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC của tỉnh;

b) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC; triển khai thực hiện các cơ chế giải quyết TTHC;

c) Tham mưu UBND tỉnh các Chương trình, giải pháp, kế hoạch CCHC hàng năm; các báo cáo về CCHC, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện;

d) Tham mưu sửa đổi và triển khai thực hiện chỉ số theo dõi, đánh giá CCHC tại các sở ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

e) Chủ trì tiếp tục triển khai thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

g) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức của tỉnh về công tác cải cách hành chính;

h) Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai công tác tuyên truyền về CCHC.

4. Sở Tư pháp: chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp nhiệm vụ cải cách thể chế và cải cách TTHC; đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành cập nhật, kịp thời công bố các thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bổ sung, sửa đổi, bãi bỏ... sau khi cấp có thẩm quyền ban hành.

##### **5. Sở Tài chính:**

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công.

b) Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh.



6. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì: tham mưu xây dựng và hướng dẫn thực hiện đề án đầu tư cơ sở vật chất cho bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

7. Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn xây dựng Chính phủ điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định của Trung ương.

8. Sở Y tế: chủ trì thực hiện nội dung xã hội hóa lĩnh vực y tế; xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công khi Bộ Y tế triển khai.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo: chủ trì thực hiện nội dung xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, đào tạo; xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục đào tạo công khi Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai.

10. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì thực hiện nội dung áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong cơ quan hành chính nhà nước.

11. Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng: tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC (chuyên mục cải cách TTHC; chuyên mục gặp gỡ, đối thoại về cải cách hành chính...) để tuyên truyền công tác CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**